| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ THANH HÓA**<br>**TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 03/2023/QĐST-HNGĐ | *TP Thanh Hóa, ngày 25 tháng 10 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015

Căn cứ Nghị quyết 326/ 2016/ NQ- UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 19/2023/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn". Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Đặng Hồng T, sinh năm 1987

Địa chỉ: A đường L, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Tạ Thị H, sinh năm 1988

Địa chỉ: A đường L, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Đặng Hồng T và chị Tạ Thị H đều xác định: Vợ chồng không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của anh chị. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa anh Đặng Hồng T và chị Tạ Thị H không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, sự thỏa thuận của anh chị về thuận tình ly hôn là có căn cứ, nên công nhận sự thuận tình ly hôn của anh Đặng Hồng T và chị Tạ Thị H.

[2]. Về con chung: Anh Đặng Hồng T và chị Tạ Thị H có 02 con chung, cháu Đặng Thái S, sinh ngày 16/6/2014 và cháu Đặng Thái B sinh ngày 31/7/2016. Ly hôn anh T và chị H thống nhất thỏa thuận giao cho anh Đặng Hồng T trực tiếp nuôi dưỡng 02 cháu Đặng Thái S và Đặng Thái B. Chị Tạ Thị H không phải cấp

dưỡng nuôi con chung. Xét việc thỏa thuận của anh Đặng Hồng T và chị Tạ Thị H về người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật, phù hợp nguyện vọng của con cái, nên công nhận sự thỏa thuận của anh Đặng Hồng T và chị Tạ Thị H.

[3]. Về tài sản chung và công nợ chung*:* Anh Đặng Hồng T và chị Tạ Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét đây là tự nguyện của anh chị nên công nhận sự thỏa thuận của anh Đặng Hồng T và chị Tạ Thị H.

[4]. Về lệ phí Tòa án: Anh Đặng Hồng T và chị Tạ Thị H thỏa thuận, anh T chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đồng, xét đây là sự tự nguyện của anh chị nên chấp nhận.

[5]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Hồng T và chị Tạ Thị H.

- Về con chung: Anh Đặng Hồng T và chị Tạ Thị H có 02 con chung, cháu Đặng Thái S, sinh ngày 16/6/2014 và cháu Đặng Thái B sinh ngày 31/7/2016. Ly hôn anh T và chị H thống nhất thỏa thuận giao cho anh Đặng Hồng T trực tiếp nuôi dưỡng 02 cháu Đặng Thái S và Đặng Thái B. Chị Tạ Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Tạ Thị H có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ chung*:* Anh Đặng Hồng T và chị Tạ Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về Lệ phí Tòa án: Công nhận sự thỏa thuận của anh Đặng Hồng T và chị Tạ Thị H, anh T chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đồng nhưng đượ trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự anh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2022/0002775 ngày 11/10/2023, anh Đặng Hồng T đã nộp đủ.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- TAND, VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP Thanh Hóa;
- Chi cục Thi hành án DS Tp Thanh Hóa;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Thị Nguyệt**